

Số: 1368 /TCT-TNCN
V/v thuế TNCN đối với người
nước ngoài làm việc cho các nhà
thầu, nhà thầu phụ nước ngoài.

Hà nội, ngày 22 tháng 4 năm 2010

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh

Trả lời công văn số 444/CT-TNCN ngày 27/01/2010 của Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh về vướng mắc trong việc quản lý thu thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với cá nhân là người nước ngoài thuộc đối tượng cư trú và không cư trú làm việc cho các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài (sau đây gọi là nhà thầu), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về trách nhiệm kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế TNCN:

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 1, khoản 2 mục II phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân thì: tổ chức trả thu nhập có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN đối với cá nhân không cư trú và thực hiện kê khai thuế, nộp thuế đã khấu trừ vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ hướng dẫn tại điểm 2.3, khoản 2, mục II phần D Thông tư 84/2008/TT-BTC thì: cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức, cá nhân trả từ nước ngoài phải kê khai thuế TNCN tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

Theo đó, trường hợp thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân người nước ngoài thuộc đối tượng cư trú và không cư trú do nhà thầu chi trả thì nhà thầu có trách nhiệm khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế TNCN cho các đối tượng này.

Trường hợp thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân người nước ngoài thuộc đối tượng cư trú và không cư trú do tổ chức nước ngoài chi trả thì cá nhân người nước ngoài có trách nhiệm khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế TNCN tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.

2. Về mã số thuế:

Tổng cục Thuế đã có công văn số 4661/TCT-TNCN ngày 8/11/2007 hướng dẫn Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi về mã số thuế của nhà thầu. Theo đó, căn cứ điểm 3.3, mục 3, Phần I; điểm 2.6, mục I và điểm 3.2, mục III, Phần III Thông tư

85/2007/TT-BTC ngày 18/07/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật quản lý thuế về việc đăng ký thuế, thì:

Nhà thầu chỉ được cấp một mã số thuế duy nhất để sử dụng trong suốt quá trình hoạt động từ khi đăng ký thuế cho đến khi không còn tồn tại. Mã số thuế được dùng để kê khai nộp thuế cho tất cả các loại thuế mà nhà thầu phải nộp.

Như vậy, nếu Nhà thầu không nộp thuế trực tiếp đã có mã số thuế 13 số thì Nhà thầu sử dụng mã số thuế này để thực hiện kê khai, quyết toán thuế thu nhập cá nhân.

Khi đơn vị chủ quản chấm dứt hiệu lực mã số thuế thì tất cả các đơn vị trực thuộc (bao gồm cả Nhà thầu không nộp thuế trực tiếp) cũng bị chấm dứt hiệu lực mã số thuế. Nếu một số đơn vị trực thuộc vẫn tiếp tục hoạt động thì các đơn vị trực thuộc này phải làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế trực thuộc và thực hiện đăng ký thuế mới với cơ quan Thuế như một đơn vị độc lập.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Vụ Pháp chế (TCT);
- Lưu: VT, TNCN.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương